

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2019/HNGĐ-ST.

Ngày: 16-8-2019.

V/v Ly hôn, tranh chấp con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tấn Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Lộc.

2. Ông Nguyễn Văn Sua.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 180/2019/TLST-HN&GD, ngày 19 tháng 3 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 65/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Ngọc C, sinh năm 1995; (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 01, ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn*: Anh Trần Vũ L, sinh năm 1993; (Có đơn yêu cầu hòa giải xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 01, ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 3 năm 2019; trong quá trình giải quyết vụ án, chị Trần Thị Ngọc C trình bày:

Chị và anh Trần Vũ L chung sống từ năm 2011 nhưng đến năm 2014 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng trong quan điểm, anh Linh thường bỏ nhà đi, không quan tâm gì đến vợ con. Anh Trần Vũ L sống thường hay vi phạm pháp luật (trộm cắp tài sản) dẫn đến bị Công an bắt và đi chấp hành án tù, chị đã khuyên nhiều lần nhưng anh Trần Vũ L không thay đổi. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không có hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Vũ L.

Về con chung: có 02 con chung là Trần Vũ H, sinh ngày 19/02/2012 và Trần Thị Ngọc B, sinh ngày 22/9/2013, chị yêu cầu được nuôi các con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Bị đơn anh Trần Vũ L trình bày tại biên bản lấy lời khai 09 tháng 7 năm 2019 như sau:

Về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn như chị Trần Thị Ngọc C trình bày là đúng. Về nguyên nhân mâu thuẫn: anh Trần Vũ L nghĩ rằng không có mâu thuẫn gì lớn. Nguyên nhân là vào năm 2017, anh đi chấp hành án tại trại tạm giam Cây Cày, chị C có đến thăm nhưng thấy vợ con cực khổ quá nên anh có nói chị C không

đến thăm nữa. Đến tháng 3 năm 2019, anh chấp hành án xong về nhà gặp chị C nhưng chị C không nói gì và bỏ đi. Tháng 6 năm 2019, anh bị Công an huyện Hòa Thành bắt (do trộm cắp tài sản) và bị tạm giam. Nay chị C yêu cầu ly hôn với anh, anh không đồng ý vì không có mâu thuẫn gì lớn.

Về con chung: có 02 con chung là Trần Vũ H, sinh ngày 19/02/2012 và Trần Thị Ngọc B, sinh ngày 22/9/2013, anh không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu giải quyết con chung.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trình bày:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật tố tụng Dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thức hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Ngọc C: Cho chị Trần Thị Ngọc C được ly hôn với anh Trần Vũ L; Chị C tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các con chung là Trần Vũ H, sinh ngày 19/02/2012 và Trần Thị Ngọc B, sinh ngày 22/9/2013. Ghi nhận chị C không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Trần Thị Ngọc C phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị Ngọc C và anh Trần Vũ L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 227 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Trần Thị Ngọc C và anh Trần Vũ L.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Trần Vũ L có hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh thụ lý có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ tranh chấp: Chị Trần Thị Ngọc C và anh Trần Vũ L chung sống và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Chị Trần Thị Ngọc C yêu cầu ly hôn, yêu cầu giải quyết con chung với anh Trần Vũ L. Do đó, quan hệ tranh chấp được xác định là tranh chấp về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung: Chị Trần Thị Ngọc C và anh Trần Vũ L chung sống và đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng ý kiến, thường xuyên cãi nhau, anh Trần Vũ L không lo làm ăn, cùng chị C chăm sóc, nuôi dạy con mà thường xuyên vi phạm pháp luật dẫn đến phải chịu hình phạt tù nhiều lần.

Đối với ý kiến trình bày của anh Trần Vũ L là không có mâu thuẫn gì lớn. Nhưng anh L không lo làm ăn, sau khi chấp hành hình phạt tù về địa phương, cùng chị C nuôi dạy các con chung mà tiếp tục vi phạm pháp luật dẫn đến bị bắt và tạm giam.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Trần Thị Ngọc C và anh Trần Vũ L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Ngọc C, cho chị Trần Thị Ngọc C ly hôn với anh Trần Vũ L là có cơ sở.

[5] Về con chung: Chị Trần Thị Ngọc C và anh Trần Vũ L có 02 con chung là Trần Vũ H, sinh ngày 19/02/2012 và Trần Thị Ngọc B, sinh ngày 22/9/2013. Từ lúc anh L chấp hành hình phạt tù, các con chung do chị Trần Thị Ngọc C chăm sóc, nuôi dưỡng. Do đó, cần giao các con chung là Trần Vũ H, sinh ngày 19/02/2012 và Trần Thị Ngọc B, sinh ngày 22/9/2013 cho chị C tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

[6] Tài sản chung: Không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Vì các lý nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị Ngọc C và anh Trần Vũ L được ly hôn.

2. Về con chung: Chị Trần Thị Ngọc C tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là Trần Vũ H, sinh ngày 19/02/2012 và Trần Thị Ngọc B, sinh ngày 22/9/2013. Anh Trần Vũ L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Trần Thị Ngọc C không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: chị Trần Thị Ngọc C phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị Ngọc C đã nộp theo biên lai thu số 0019598 ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị Trần Thị Ngọc C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Trần Thị Ngọc C và anh Trần Vũ L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- THADS H.Châu Thành;
- Cơ quan đã cấp giấy chứng nhận kết hôn;
- Lưu : Tập án;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ/.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Tấn Thắng